

Số: 13 /2018/QĐ-UBND

Phú Thọ, ngày 06 tháng 7 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành bộ đơn giá Đo đạc lập bản đồ địa chính, đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất, lập hồ sơ địa chính, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất trên địa bàn tỉnh Phú Thọ

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ THỌ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29/11/2013;

Căn cứ Luật giá ngày 20 tháng 6 năm 2012;

Căn cứ Nghị định số 177/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Giá;

Căn cứ Nghị định số 149/2016/NĐ-CP ngày 11 tháng 11 năm 2016 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 177/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật giá;

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/05/2014 của Chính phủ về việc thi hành Luật đất đai;

Căn cứ Nghị định số 45/2015/NĐ-CP ngày 06/5/2015 của Chính phủ về hoạt động đo đạc và bản đồ;

Căn cứ Nghị định số 47/2017/NĐ-CP ngày 24/4/2017 của Chính Phủ quy định mức lương cơ sở đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang;

Căn cứ Thông tư số 14/2017/TT-BTNMT ngày 20/7/2017 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về định mức kinh tế - kỹ thuật đo đạc lập bản đồ địa chính, đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất, lập hồ sơ địa chính, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất;

Căn cứ Thông tư số 136/2017/TT-BTC ngày 22/12/2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định lập, quản lý, sử dụng kinh phí chi hoạt động kinh tế đối với các nhiệm vụ chi về tài nguyên môi trường;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh:

Các hoạt động Đo đạc lập bản đồ địa chính, đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất, lập hồ sơ địa chính, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất trên địa bàn tỉnh Phú Thọ.

2. Đối tượng áp dụng:

Các cơ quan, đơn vị, cá nhân thực hiện Đo đạc lập bản đồ địa chính, đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất, lập hồ sơ địa chính, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất trên địa bàn tỉnh Phú Thọ.

Điều 2. Ban hành bộ đơn giá đo đạc lập bản đồ địa chính, đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất, lập hồ sơ địa chính, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất trên địa bàn tỉnh Phú Thọ làm cơ sở để lập, thẩm tra xét duyệt giá trị và thanh toán các dự án đo đạc lập bản đồ địa chính, đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất, lập hồ sơ địa chính, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà và tài sản gắn liền với đất trên địa bàn tỉnh Phú Thọ (Gồm 01 quyền ban hành kèm theo Quyết định này).

Điều 3. Tổ chức thực hiện

1. Công khai Bộ đơn giá cho các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân liên quan thực hiện;

2. Đơn giá này là căn cứ để các cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan thực hiện việc lập, thẩm tra, xét duyệt dự toán và quyết toán công trình, sản phẩm liên quan đến đo đạc lập bản đồ địa chính, đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất, lập hồ sơ địa chính, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất;

3. Giao sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với sở Tài chính hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện Quyết định này. Cập nhật chính sách, chế độ, quy định của nhà nước có liên quan để báo cáo UBND tỉnh xem xét, điều chỉnh bổ sung, bộ đơn giá cho phù hợp.

Điều 4. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày tháng 7 năm 2018. Đơn giá sản phẩm này thay thế đơn giá đo đạc lập bản đồ địa chính, đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất, lập hồ sơ địa chính, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất ban hành tại Quyết định số: 3227/QĐ-UBND ngày 23/12/2015 của UBND tỉnh; các nội dung khác vẫn

giữ nguyên theo Quyết định số: 3227/QĐ-UBND ngày 23/12/2015 của UBND tỉnh.

Điều 5. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các sở, ban, ngành; Chủ tịch UBND các huyện, thành, thị; thủ trưởng các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 5;
- Bộ Tài nguyên và Môi trường (b/c);
- Cục KTVB - Bộ tư pháp (b/c);
- TT tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh (b/c);
- CT, các PCT ;
- PCVP (Ô Quang);
- Lưu: VT, KT3^{2b} (60 b)

**TM.ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Bùi Minh Châu